

*

Số 136 -BC/HU

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012
của Bộ Chính trị (khóa XI) “về tiếp tục đổi mới và tăng cường
sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng”**

Thực hiện Công văn số 364-CV/BDVTU ngày 21/4/2017 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “*tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng*” (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 17-CT/TW) gắn với việc thực hiện Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về “*hội quần chúng*”; Ban Thường vụ Huyện ủy Hón Quản báo cáo tình hình, kết quả thực hiện như sau:

I. Đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị

1. Công tác tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện:

Thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW và Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Công văn số 485-CV/HU ngày 21/12/2012 về việc chỉ đạo triển khai, thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng và Công văn số 908-CV/HU ngày 08/01/2015 về thực hiện Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị về hội quần chúng; qua đó, chỉ đạo Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 17-CT/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức thông qua nhiều hình thức như: Tổ chức hội nghị quán triệt, lồng ghép trong các cuộc họp của chi bộ, cơ quan, trong các lớp tập huấn, Hội nghị tổng kết công tác hội,... Ngay sau khi tiếp thu chỉ đạo của Huyện ủy, trên cơ sở hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc đã căn cứ tình hình của từng địa phương, đơn vị lồng ghép quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 17-CT/TW và Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị. Kết quả có 1.387 cán bộ, đảng viên và 1.153 cán bộ, công chức, viên chức trong toàn huyện tham gia, đạt tỷ lệ 97%.

Qua quán triệt, triển khai, nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở về vị trí, vai trò, nhiệm vụ của các hội quần chúng có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp ủy đảng ngày càng quan tâm đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy và hoạt động của các hội quần chúng. Công tác quản lý nhà nước được tăng cường thực hiện, chính quyền đã tạo các điều kiện

thuận lợi hướng dẫn, hỗ trợ các cấp hội hoạt động. Các chương trình phối hợp hoạt động giữa Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội với các hội quần chúng ngày càng được tăng cường và triển khai thực hiện có hiệu quả. Chính vì vậy, trong những năm qua, các hoạt động phong trào nhân đạo, từ thiện ngày càng thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia hưởng ứng và đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần đảm bảo các chính sách an sinh, xã hội và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Kết quả thực hiện các nội dung trọng tâm của Chỉ thị 17-CT/TW, Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị

2.1. Tăng cường công tác lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với các tổ chức Hội quần chúng

Cấp ủy đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về các hội quần chúng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, trọng tâm là: Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) *về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng*; Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/4/2014 của Bộ Chính trị *về hội quần chúng*; Kết luận số 73-KL/TW ngày 16/6/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) *về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 51-CT/TW ngày 12/4/1989 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VI) về việc giúp đỡ Hội người mù Việt Nam*; Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 08/6/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) *về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Hội Chữ thập đỏ Việt Nam*; Thông báo kết luận số 292-TB/TW ngày 18/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) *về việc giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ tiến hành trong chiến tranh ở Việt Nam và công tác chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam; tổ chức hoạt động của Hội nạn nhân chất độc da cam/đioxin Việt Nam*;... và các chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác vận động quần chúng nói chung, trong đó có hội viên các hội quần chúng nói riêng. Huyện ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phối hợp chặt chẽ với các hội quần chúng trong công tác chăm lo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên và nhân dân; đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động, xây dựng khối đoàn kết toàn dân, đóng góp vào nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của huyện những năm qua.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện đã tiến hành phổ biến, tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị, Kết luận đến các hội quần chúng trên địa bàn huyện thông qua nhiều hình thức như tuyên truyền, giao ban, tập huấn,...; chỉ đạo UBND các xã rà soát, kiểm tra, giám sát hoạt động các hội quần chúng tại địa phương; tăng cường công tác nắm tình hình, tạo điều kiện thuận lợi và hướng dẫn kịp thời các tổ chức hội quần chúng hoạt động và tổ chức Đại hội hết nhiệm kỳ đảm bảo quy định của pháp luật; kịp thời kiện toàn, củng cố bổ sung nhân sự các tổ chức hội theo quy định; thường xuyên gặp gỡ trao đổi những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của các hội.

Công tác quản lý Nhà nước đối với tổ chức và hoạt động của hội được thực hiện theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện cho các hội hoạt động, hỗ

trợ một phần kinh phí cho các hội, giao biên chế đối với một số hội được nhà nước cho phép; tạo điều kiện thuận lợi cho các hội tham gia vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Cơ quan quản lý Nhà nước về hội đã chú trọng việc thanh tra, kiểm tra hoạt động của hội, mặt khác đã đôn đốc, theo dõi và hướng dẫn các hội thực hiện đúng Điều lệ hội và pháp luật của Nhà nước; động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tổ chức hội có thành tích trong công tác hội tại các hội nghị tổng kết, Đại hội nhằm khuyến khích các hội viên tích cực tham gia hoạt động.

Hàng năm, các tổ chức hội quần chúng được UBND huyện phân bổ kinh phí từ ngân sách Nhà nước để chi hoạt động thường xuyên trong năm và thực hiện chế độ báo cáo, thanh quyết toán ngân sách theo quy định. Ngoài ra, các hội còn huy động nguồn lực xã hội hóa để lập Quỹ hội.

Nhìn chung, các tổ chức hội trên địa bàn huyện đã thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia, đa số là những người có tâm huyết đã trở thành hội viên, tích cực tham gia vào các hoạt động của hội. Nhiều hội đã làm tốt công tác từ thiện, xóa đói, giảm nghèo, giúp đỡ các gia đình chính sách, có công cách mạng, trẻ mồ côi, người tàn tật, học sinh nghèo vượt khó, học giỏi,... Những kết quả đạt được về kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện trong thời gian qua có sự tham gia đóng góp tích cực của các cấp hội trong huyện, góp phần vào việc cải thiện đời sống, giảm nghèo, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

2.2. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong việc phối hợp với các hội quần chúng xây dựng, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc và thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và cơ sở đã tăng cường công tác phối hợp với các hội quần chúng vận động các đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Toàn dân đoàn kết bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”; tích cực hưởng ứng, phối hợp tham gia các phong trào thi đua, các mô hình điển hình “Dân vận khéo” gắn với các hoạt động nhân đạo, từ thiện như: “Tết vì người nghèo”, “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”, “Hũ gạo tình thương”, “Ngân hàng bò”, Nhiều hoạt động do các Hội quần chúng đóng vai trò chủ chốt đã được Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội tích cực hưởng ứng, tham gia như: “Phong trào khuyến học, khuyến tài”, “hiến máu nhân đạo”, Nhờ đó, các hội quần chúng ngày càng phát huy được vai trò của mình trong việc tập hợp, đoàn kết, động viên các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và nâng cao tính tự quản của cộng đồng dân cư; thông qua việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Pháp lệnh dân chủ ở xã, quyền ứng cử, lựa chọn trong bầu cử, giám sát được thực hiện có hiệu quả hơn.

Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội đã tích cực, thường xuyên mời đại diện các Hội quần chúng tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217, 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.

2.3. Tình hình tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng

Hiện nay, trên địa bàn huyện Hớn Quản có 08 Hội quần chúng có tính chất đặc thù, cụ thể:

- *Hội Khuyến học*: Có 13 cơ sở hội/13 xã; số chi hội, ban khuyến học là 212; số hội viên là 22.817, đạt 23,59% hội viên/dân số huyện.

- *Hội Cựu Thanh niên xung phong*: 12/13 xã có tổ chức Hội và 01/13 xã thành lập Ban liên lạc; các chi hội đã thành lập tới ấp, sóc là 34 chi hội. Ban công tác nữ cựu TNXP cấp huyện có 12 thành viên; Ban công tác nữ tại 12 cơ sở Hội với 209 đồng chí; có tổng số 324 hội viên.

- *Hội Nạn nhân CDDC/dioxin*: có 87 nạn nhân chất độc da cam; 350 hội viên nạn nhân chất độc da cam.

- *Hội người mù*: Số hội viên là 204 người; Hội đang quản lý 206 người mù (trong đó có 02 trẻ em); hội viên được hưởng trợ cấp hàng tháng và BHYT là 94 người.

- *Hội Chữ Thập đỏ*: Có 15 cơ sở hội/13 xã, trong đó có 02 cơ sở hội thuộc trường học; số chi hội là 218; số hội viên là 8.496. Đội thanh niên xung kích Chữ thập đỏ là 26 đội, với 289 đội viên, 07 điểm chốt sơ cấp cứu, 15 câu lạc bộ hội viên danh dự, 15 câu lạc bộ người tình nguyện Chữ thập đỏ, 13 đội hiến máu dự bị với 240 người.

- *Hội Người cao tuổi*: 13/13 xã có tổ chức hội, với tổng số 6.756 hội viên/8.110 người cao tuổi.

- *Hội Đông y*: 13/13 xã có Hội Đông y hoạt động, với tổng số 205 hội viên. Trình độ chuyên môn: Bác sỹ 02; Y sỹ đông y 12; Dược sỹ 08, Quân y sỹ 06; Lương y có giấy chứng nhận 20, Hội viên có giấy chứng nhận bồi dưỡng đông y 108, Hội viên chưa bồi dưỡng đông y 56, hội viên đang học YSDY 08.

- *Hội Bảo trợ người khuyết tật, Trẻ mồ côi và Bệnh nhân nghèo*: Hiện nay, tổng số Người khuyết tật trên địa bàn huyện là 483 người, trong đó 67 người khuyết tật đặc biệt nặng, 240 người khuyết tật nặng, 135 người khuyết tật nhẹ và một số người chưa xác định được, trẻ mồ côi là 38 em.

Ngoài ra, các hội được thành lập và hoạt động theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ, gồm: Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên huyện Hớn Quản và Hội Luật gia (mới có Quyết định thành lập ban vận động).

Tổng số hội đặc thù cấp xã được thành lập và đang hoạt động⁽¹⁾ gồm có: Hội Khuyến học, Hội cựu TNXP, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, Hội

⁽¹⁾ Theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội có hiệu lực thi hành theo thẩm quyền phân cấp của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 4221/UBND-NC ngày

người mù, Hội Chữ Thập đỏ, Hội Người cao tuổi, Hội Đông y, Hội Bảo trợ người khuyết tật, Trẻ mồ côi và Bệnh nhân nghèo.

Tình hình tổ chức biên chế và kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước cho hoạt động của các tổ chức hội trên địa bàn huyện:

- Cấp huyện: Số người làm việc ở các hội tính đến ngày 30/8/2017 có: 28 người, biên chế 04 người, trong tổng số 08 tổ chức Hội được thành lập và hoạt động trên địa bàn thì Hội Chữ thập đỏ huyện được cơ quan nhà nước giao biên chế để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; Hội Bảo trợ NKT-TMC&BNN được tăng cường 02 viên chức, Hội đông y tăng cường 01 viên chức của Trung tâm Y tế kiêm nhiệm Chủ tịch Hội Đông y huyện. Các Hội còn lại được hỗ trợ định suất biên chế để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội. Kinh phí chi trả, hỗ trợ cho các chức danh Lãnh đạo tại các Hội trên địa bàn huyện được thực hiện theo Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 14/3/2007 và Quyết định số 3709/QĐ-UBND ngày 28/12/2009 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung đối tượng và mức phụ cấp kiêm nhiệm được quy định tại Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 14/3/2007 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm cho cán bộ đang làm việc tại các Ban; các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Cấp xã: Ngoài Hội Chữ Thập đỏ và Hội Người Cao tuổi được giải quyết chế độ, phụ cấp của cán bộ Hội theo Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 của UBND tỉnh quy định về số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng khác công tác ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước; các Hội đều tự trang trải kinh phí hoạt động. Nguồn kinh phí hỗ trợ từ kinh phí nhà nước còn hạn chế hoặc không được hỗ trợ. Chế độ phụ cấp đối với người làm công tác hội được thực hiện theo Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND tỉnh về việc quy định chế độ thù lao đối với những chức danh lãnh đạo chuyên trách làm việc tại các tổ chức hội có tính chất đặc thù cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Kết quả hoạt động và việc thực hiện các nhiệm vụ do Nhà nước giao

Trong những năm qua, các hội quần chúng trên địa bàn huyện đã hoạt động tuân thủ pháp luật và Điều lệ hội quy định. Thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hoạt động chủ yếu dựa trên nguyên tắc dân chủ, tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, đoàn kết, tương thân tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trên các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhân đạo, từ thiện và hỗ trợ giúp đỡ hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Một số kết quả nổi bật cụ thể như sau:

- *Hội Khuyến học*: 13/13 xã có trung tâm học tập cộng đồng được củng cố và đi vào hoạt động có hiệu quả thiết thực, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân, mở được 222 lớp học theo các chuyên đề, với 34.097 lượt người tham gia

học tập. Số gia đình đạt danh hiệu gia đình hiếu học 3.980/4254 gia đình đăng ký, chiếm tỷ lệ 93,55%. Dòng họ đạt dòng họ hiếu học 2/2.

+ *Hội Cựu Thanh niên xung phong*⁽²⁾: Vận động hỗ trợ các chị em hội viên nữ Cựu TNXP khó khăn về nhà ở, nhà dột nát, hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn được 17 sổ tiết kiệm với số tiền 51 triệu đồng; xây dựng 08 căn nhà tình nghĩa, 07 căn nhà tình thương với tổng trị giá 445 triệu đồng; tặng quà các dịp lễ tết cho hội viên nghèo, thương binh, gia đình chính sách 155 phần trị giá 32,8 triệu đồng; vận động quỹ “*Nghĩa tình đồng đội*” đạt 562,6 triệu đồng đã cho trên 160 lượt hội viên vay làm kinh tế, sản xuất, chăn nuôi.

+ *Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin*: Vận động hội viên và nhân dân trong toàn huyện được hơn 200 chữ ký tuyên truyền chống vũ khí hạt nhân; xây dựng Quỹ “*Nạn nhân chất độc da cam*” với số tiền 52 triệu đồng; đi thăm, tặng quà cho Nạn nhân chất độc da cam/dioxin với tổng số 1.740 phần, trị giá 522 triệu đồng; các xã vận động quyên góp tiền, quà tặng được 1.305 phần, tổng số tiền là 391,5 triệu đồng; vận động ủng hộ xây mới 10 căn nhà cho Nạn nhân chất độc da cam/dioxin và sửa chữa 01 căn với tổng số tiền 600 triệu đồng.

+ *Hội người mù*⁽³⁾: Trao 03 suất gạo hàng tháng trợ cấp cho 03 người mù già neo đơn, mỗi suất là 10 kg/người; kết hợp cùng Ngân hàng CSXH huyện giải ngân cho 10 hộ vay vươn lên thoát nghèo, với số tiền 108,5 triệu đồng; vận động cấp 5.100 phần quà hỗ trợ cho 5.100 lượt người mù, dân tộc thiểu số nghèo, mỗi phần trị giá 300.000 đồng; phối hợp với hội Bảo trợ NKT-TMC&BNN trao một căn nhà tình thương cho 01 hội viên mù nghèo trong hội trị giá 47 triệu đồng.

+ *Hội Chữ thập đỏ*⁽⁴⁾: Vận động được 16.068 phần quà, với số tiền 6,2 tỷ đồng, tặng cho người nghèo, nạn nhân chất độc da cam và các đối tượng bảo trợ xã hội khác; vận động hơn 200 tổ chức, cá nhân gắn với 1.270 lượt địa chỉ là các đối tượng người già neo đơn, trẻ em mồ côi, người khuyết tật, nạn nhân chất độc da cam, với tổng giá trị các hình thức trợ giúp là 3,3 tỷ đồng; vận động và trao 23 con bò cho bà con nghèo tại 10 xã trên địa bàn huyện trị giá là 303 triệu đồng cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn vươn lên thoát nghèo; vận động các mạnh thường quân, các doanh nghiệp hỗ trợ xây được 21 căn nhà tình thương cho 21 hộ gia đình nghèo trên địa bàn huyện, trị giá 808,4 triệu đồng, xây 16

⁽²⁾ vận động hội viên đóng góp quỹ tình thương được số tiền 69 triệu đồng; thăm hỏi hỗ trợ quà trong các dịp lễ tết cho các hội viên khó khăn đột xuất và ủng hộ các đối tượng xã hội khác cho 68 người, với số tiền 6,8 triệu đồng; ủng hộ các đối tượng bị thiên tai số tiền 19,8 triệu đồng; tặng tiền vận động hỗ trợ cho chị em hội viên nữ Cựu TNXP trong chương trình “*Xuân ấm tình yêu thương*” và các Cựu TNXP khó khăn đột xuất là 35 suất với tổng số tiền 29,6 triệu đồng

⁽³⁾ Thăm hỏi, tặng quà cho 206 hội viên chính sách ngày tết trung thu được 500 phần, trị giá mỗi phần từ 250.000đ đến 300.000đ; phối hợp với chùa Thiện Tâm cùng các bác sĩ bệnh viện Nguyễn Tri Phương TP.Hồ Chí Minh về khám chữa bệnh và cấp thuốc miễn phí cho 100 người mù trong huyện; vận động các mạnh thường quân được 06 triệu đồng để sửa chữa làm mái chống dột cho 01 hội viên khó khăn trong hội.

⁽⁴⁾ trợ cấp 319 quan tài trị giá 1,6 tỷ đồng; tặng 667 xe lăn, xe lắc, xe đạp trị giá 1,6 tỷ đồng; vận động được 93 chiếc xe lăn, xe lắc và xe đạp tặng cho học sinh và người khuyết tật trên địa bàn huyện, tiếp nhận 14 chiếc xe lăn do tỉnh Hội phân bổ về, trị giá 158,6 triệu đồng; sửa nhà cho 24 hội viên nghèo, trị giá 86,8 triệu đồng; hỗ trợ đột xuất cho 424 hội viên nghèo, trị giá 40,8 triệu đồng, thăm bệnh 921 trường hợp, trị giá: 85 triệu đồng; tặng học bổng cho 285 em học sinh, trị giá 107,3 triệu đồng

phòng học và các công trình phụ cho học sinh nghèo tại xã An Phú, Phước An, Tân Hưng, Thanh An, Tân Khai, trị giá 2,8 tỷ đồng; vận động được hơn 3.848 hội viên giúp cho 2.641 hội viên nghèo phát triển kinh tế gia đình, thành tiền là 5,4 tỷ đồng; vận động cứu trợ cho 253.806 người nghèo, nạn nhân chất độc da cam, gia đình chính sách, đồng bào dân tộc ở các xã vùng xa trị giá hàng hóa, lương thực, thực phẩm, quy ra tiền là 58,4 tỷ đồng; vận động cán bộ, hội viên và nhân dân giúp cho 15.575 lượt trường hợp ốm đau, khó khăn đột xuất, viếng tang trị giá 4,5 tỷ đồng; tặng 04 giếng nước sạch và 02 bơm tay trị giá 150,8 triệu đồng cho khoảng 70 hộ đồng bào sử dụng; vận động được 27 đoàn y, bác sỹ về khám chữa bệnh và cấp thuốc miễn phí cho 30.418 nhân dân nghèo, mổ mắt cho người nghèo, tổng trị giá công tác chăm sóc sức khỏe là 2,5 tỷ đồng.

+ *Hội người Cao tuổi*: Vận động xây dựng được 03 loại quỹ (Quỹ phụng dưỡng ông bà, cha mẹ, với tổng số tiền là 365,5 triệu đồng; Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, với tổng số tiền là 757,2 triệu đồng; Chân quỹ, với tổng số tiền là 03 tỷ đồng). UBND huyện, xã đã tặng quà Tết cho người trong diện bảo trợ, người cao tuổi được chúc thọ, mừng thọ, người cao tuổi nghèo, mẹ Việt Nam anh hùng, người cao tuổi có tuổi Đảng từ 40 năm tuổi Đảng trở lên, mỗi phần quà trị giá từ 200 – 400 ngàn đồng, tổng số phần quà đã tặng trong 05 năm là 9.059 phần, với tổng kinh phí 2,788 tỷ đồng. Tại các xã, được sự ủng hộ của các nhà hảo tâm, cán bộ, hội viên người cao tuổi đã quyên góp tiền, gạo tặng người cao tuổi nghèo tại địa phương ăn tết được 3.828 phần quà, với tổng số tiền là 1,531 tỷ đồng; xóa 97 căn nhà tạm bợ, đột nát cho Người cao tuổi với tổng số tiền 2,425 tỷ đồng; khám các bệnh về mắt cho 432 người cao tuổi và đã thay thủy tinh thể cho 116 người.

+ *Hội Đông y*: Phối hợp Trung Tâm Bồi dưỡng chính trị huyện mở lớp bồi dưỡng lý luận cơ bản y học cổ truyền cho 47 hội viên; tổ chức 03 lớp bồi dưỡng kiến thức thực tế về cây thuốc Nam cho 130 cán bộ, hội viên; phối hợp phòng y tế huyện tổ chức cho 43 hội viên đang hành nghề học luật khám chữa bệnh do Sở y tế tổ chức. Khám chữa bệnh, bốc thuốc cho 158.301 lượt bệnh nhân; khám chữa bệnh cấp thuốc miễn phí cho 27.153 lượt bệnh nhân, với 81.459 thang thuốc. Tổng trị giá thành tiền khám chữa bệnh nhân đạo 05 năm là 1,893 tỷ đồng; hướng dẫn trồng và sử dụng thuốc Nam có tại vườn nhà, cấp giống cây thuốc cho 507 hộ đồng bào dân tộc; tổ chức các đợt trực tiếp khám, chữa bệnh, cấp thuốc miễn phí cho người nghèo, hộ gia đình chính sách, tặng quà cấp thuốc bổ cho người cao tuổi nhân ngày quốc tế 1/10 được 11/13 xã, tổng số 907 người, trị giá 141 triệu đồng.

+ *Hội Bảo trợ người khuyết tật, Trẻ mồ côi và Bệnh nhân nghèo*⁽⁵⁾: Vận động tổ chức COCOA-Úc hỗ trợ chương trình sinh kế gồm xây dựng công trình nhà tắm, nhà vệ sinh và sửa chữa nhà ở cho 67 người khuyết tật, với tổng số tiền

⁽⁵⁾ Vận động trao tặng 73 chiếc xe lăn, 01 chiếc xe lắc với tổng số tiền 185 triệu đồng cho người khuyết tật; hỗ trợ sinh kế cho 06 người khuyết tật khởi nghiệp với tổng số tiền: 36.000.000đ; vận động Hội doanh nhân trẻ Tp. HCM, câu lạc bộ JCI Việt Nam trao tặng 59 chiếc xe đạp cho các e học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện (2.200.000đ/chiếc), tặng thêm 5 phần quà (350.000đ/phần), với tổng trị giá 131.550.000đ.

hỗ trợ 509,3 triệu đồng; phối hợp với Chương trình khát vọng sống – Tp. Hồ Chí Minh thực hiện 12 chương trình, vận động hỗ trợ cho 12 hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện với tổng số tiền ủng hộ trên 664 triệu đồng; vận động Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo TP. Hồ Chí Minh thực hiện 06 ca mổ tim, với tổng kinh phí 309 triệu đồng; vận động Chùa Thanh Cảnh xã Tân Khai và các nhà tài trợ hỗ trợ khám sàng lọc 180 bệnh nhân đực thủy tinh thể, hỗ trợ mổ được 61 ca (5.000.000đ/ca), số tiền hỗ trợ 305 triệu đồng; vận động Tỉnh hội, các nhà hảo tâm trong và ngoài huyện xây dựng 65 căn nhà tình nghĩa, tình thương trao tặng cho Người khuyết tật, trẻ mồ côi và bệnh nhân nghèo với tổng kinh phí xây dựng gần 2,8 tỷ đồng.

3. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

- Ở một số hội, công tác tuyên truyền thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn mang tính hình thức, chưa sâu rộng đến đông đảo đội ngũ hội viên; chưa kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng trong hội viên và nhân dân, nhất là những vấn đề bức xúc, khó khăn để tham mưu cấp ủy, chính quyền có biện pháp giải quyết.

- Một số hội hoạt động còn nặng về hình thức, thiếu tính chủ động trong tham mưu; công tác tập hợp quần chúng về số lượng, chất lượng hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng được mục đích yêu cầu theo tôn chỉ hoạt động của Hội; tính tự nguyện, tự trang trải kinh phí, tự chịu trách nhiệm chưa được quán triệt và thực hiện đầy đủ; hoạt động của một số hội chưa được thường xuyên, liên tục; điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của một số hội chưa được đảm bảo.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

- Cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến tổ chức, hoạt động của hội nên chất lượng và hiệu quả hoạt động chưa cao.

- Cán bộ làm công tác Hội do không có biên chế nên thường xuyên thay đổi làm ảnh hưởng đến hoạt động của hội; mặt khác, một số cán bộ hội cơ sở tuổi cao, sức khỏe có hạn nên trong công tác còn gặp khó khăn; đa phần hoạt động dựa trên kinh nghiệm là chủ yếu, một bộ phận còn hạn chế về năng lực nên việc cập nhật các văn bản để triển khai thực hiện nhiệm vụ còn chưa hiệu quả.

- Việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác hội trên địa bàn huyện còn chưa được quan tâm chú trọng nên hiệu quả công tác chưa cao.

- Tính tự chủ về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động chưa đảm bảo, còn có tính trông chờ, ỉ lại, chưa chủ động tổ chức các hoạt động tạo nguồn, gây quỹ hoạt động Hội một cách phù hợp, theo đúng Điều lệ Hội cũng như quy định của Pháp luật.

- Công tác phối hợp giữa hội quần chúng với chính quyền địa phương và các ban, ngành, đoàn thể, mặt trận các cấp ở một số lĩnh vực chưa được chặt chẽ, thiếu thống nhất. Do đó, chất lượng hiệu quả hoạt động chưa đạt được mục tiêu, nhiệm vụ và yêu cầu đặt ra.

4. Bài học kinh nghiệm:

- Muốn phát huy tốt được phong trào của Hội trước tiên phải được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của cấp ủy, chính quyền địa phương.
- Công tác phối kết hợp giữa hội quần chúng với các ban, ngành, đoàn thể trong hệ thống chính trị phải đồng bộ.
- Nội bộ các Hội luôn có mối đoàn kết và được toàn thể hội viên tin tưởng giao phó nhiệm vụ.
- Quỹ hội phải được công khai dân chủ đến từng hội viên và quản lý một cách rõ ràng, theo đúng quy định.
- Các Hội hoạt động phải có sự hỗ trợ từ các ngành, các cấp; các phong trào vận động cần có sự đóng góp nhiều của các mạnh thường quân thì các phong trào mới mạnh, điển hình như Hội khuyến học, Hội Chữ thập đỏ.

II. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới:

Để tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về *“tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng”*; Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về *“hội quần chúng”*, trong thời gian tới cần triển khai thực hiện tốt một số nội dung, nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Cấp ủy Đảng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt sâu rộng Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 và Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị, các chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác vận động quần chúng nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đối với tổ chức và hoạt động của hội quần chúng. Tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ hội đến các tổ chức hội và hội viên để hội viên hiểu rõ quyền lợi và trách nhiệm của mình trong thực hiện nhiệm vụ của hội.

2. UBND huyện thực hiện tốt công tác quản lý đối với các cấp Hội, thường xuyên tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá đúng tình hình tổ chức và hoạt động của các Hội; qua đó phát hiện những kinh nghiệm tốt, những mặt còn yếu kém; đề ra biện pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước đối với tổ chức và hoạt động của các Hội quần chúng.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với tổ chức và hoạt động của các Hội theo quy định của pháp luật, trong đó chú trọng việc thu, chi, quản lý tài chính hoạt động và hội phí của hội viên. Chỉ đạo các hội quần chúng nâng cao chất lượng hoạt động, chấp hành và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ lãnh đạo Hội, trong đó chú trọng lựa chọn những người có năng lực, uy tín và tâm huyết để làm nòng cốt cho công tác hội; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Hoạt động của Hội phải thực sự đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của hội viên; đoàn kết, tập hợp hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức Hội, hội viên và cộng đồng.

3. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và cơ sở phối hợp chặt chẽ với các Hội quần chúng nhằm thực hiện tốt công tác vận động quần chúng trong tình hình mới.

4. Các tổ chức hội thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức, hoạt động của hội theo quy định của pháp luật. Đẩy mạnh công tác phản biện về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của hội; thực hiện tốt các hoạt động từ thiện nhân đạo, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội và giữ vững an ninh, quốc phòng tại địa phương.

III. Đề xuất, kiến nghị:

1. Các Hội của tỉnh tiếp tục tạo điều kiện hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ cho các tổ chức Hội ở địa phương.

2. Kiến nghị UBND tỉnh cần ban hành quy định, hướng dẫn việc thực hiện phân cấp QLNN các hội được thành lập và hoạt động các cấp, đặc biệt là các tổ chức hội có tính chất đặc thù cấp xã về các mặt: tổ chức, hỗ trợ cấp kinh phí hoạt động; chế độ thù lao, phụ cấp kiêm nhiệm.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về *"tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng"* gắn với việc thực hiện Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về *"hội quần chúng"* của Huyện ủy Hớn Quản./.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy (b/c);
- Các đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND huyện;
- Các Ban xây dựng Đảng;
- Các hội quần chúng huyện;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc;
- Đăng Website HU;
- LĐVP, CV Trí;
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

Phó Bí Thư thường trực



Nguyễn Thị Kim Ngọc